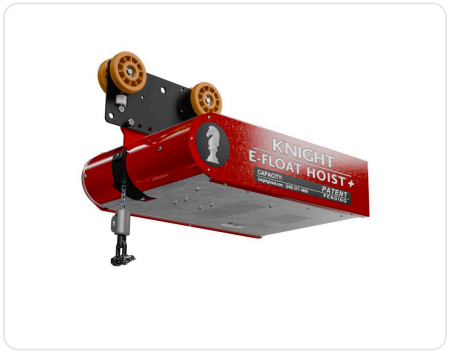
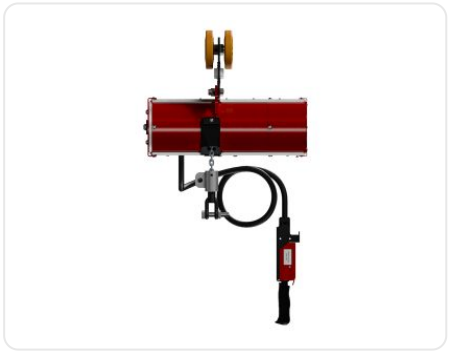
E-Float Hoist

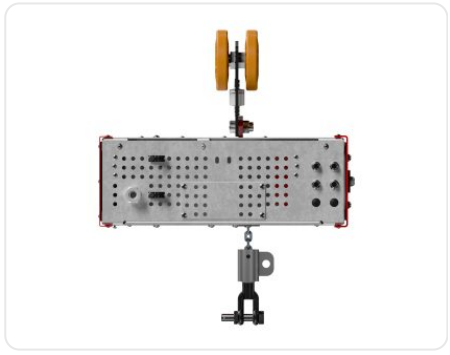




E-Float Hoist™



Mặt Trước



Mặt Sau



Mặt Bên



Mặt Dưới

E-float hoist™ Knight Global

Series: KSBA150 / KSBC150 / KSBC300

E-Float Hoist™ của Knight là **palang servo hiệu suất cao**, được thiết kế cho việc xử lý vật liệu linh hoạt và hiệu quả. Sản phẩm tích hợp chế độ **Float Mode độc quyền** của Knight mà không cần cảm biến tải trọng nội tuyến.

Thiết kế cực kỳ **thấp cấu hình (low-profile)** giúp giảm chiều cao chồng chất — lý tưởng cho môi trường hạn chế không gian. Tải trọng nâng tối đa lên đến **300 lbs [136 kg]**.

Hộp số được bịt kín đảm bảo độ bền và vận hành êm ái. Cấu trúc **mô-đun** cho phép tiếp cận nhanh chóng trong quá trình kiểm tra hoặc bảo trì. Có sẵn phiên bản **E-Float Hoist+** với tích hợp công cụ tùy chỉnh, lập trình tùy chỉnh và khả năng I/O đầy đủ.

***Lưu ý:** Model kết thúc **-P** là phiên bản **E-Float Hoist+** với I/O đầy đủ. Liên hệ FULLSHARP để được tư vấn chọn cấu hình phù hợp dự án.

Thông tin chung — e-float Hoist bao gồm

Cơ Khí

- Thấp cấu hình — giảm chiều cao chồng chất.
- Có sẵn với **cáp thép hoặc xích mắt xích**:
- Phanh giữ tải (Holding Brake).
- Hành trình xích/cáp — **80 in. tiêu chuẩn**.
- Hộp số được bịt kín (Sealed Gearbox).
- Đáp ứng và vượt tiêu chuẩn ngành.
- Đánh giá **H5** — Chu kỳ làm việc liên tục.
- Thiết kế mô-đun để bảo trì nhanh (kể cả thay cáp/xích).
- Tuân thủ **CE và UL**.
- Tốc độ — lên đến **241 fpm [73,5 mpm]**.

Phần Mềm

- Chế độ Cân Bằng Tự Động đến 300 lbs.
- STO — Tắt Mô-men An Toàn (Safe Torque Off).
- Giao diện người dùng (UI) nâng cao.
- Kết nối Ethernet.
- Cổng giao tiếp Lập Trình / Chẩn Đoán.
- Vùng Giảm Tốc Độ (Speed Reduction Zones).
- Giới Hạn Tác Động (Impact Limiting).
- Giảm Chấn Chủ Động (Active Damping).
- Chế Độ **"Float"** độc quyền của Knight.
- Khả năng Quá Tải Có Thể Lập Trình.
- Chẩn Đoán Nâng Cao và Giám Sát Lỗi.

Điện

- Cảm biến tải trọng (Load Sensing).
- Vận hành điện áp **240V**.
- Đèn LED chỉ thị trạng thái: Nút bấm sáng Xanh lá và Xanh dương.
- Đèn LED báo lỗi: Chạy / Dừng có đèn.
- Tay cầm điều khiển tiêu chuẩn:
- Cáp điện tiêu chuẩn: Cáp thẳng (KCA1041-10).

Tính năng tùy chọn **

**** Chỉ có với phiên bản E-FLOAT HOIST+**
*Xe con tải trọng KHÔNG bao gồm — xem phần Phụ Kiện bên dưới

- Tay cầm điều khiển không dây.
- Tay cầm gắn đồ gá (Fixture Handle).
- Tay cầm nội tuyến (Inline Handle).
- Móc xích cân bằng (BPA2113).
- Lập trình tùy chỉnh theo nhu cầu người dùng. **
- Nguồn 24 VDC, 2 AMP cho công cụ tùy chỉnh: **
- Khả năng I/O: **

Thông số kỹ thuật e-float Hoist

	Mã Số Model *	Tải Trọng Tối Đa lbs [kg]	Tốc Độ Tối Đa fpm [mpm]
CÁP	KSBA150-80-S-2401-002	150 lbs [68 kg]	241 fpm [73,5 mpm]
	KSBA150-80-P-2401-002	150 lbs [68 kg]	241 fpm [73,5 mpm]
XÍCH	KSBC150-80-S-2401-002	150 lbs [68 kg]	241 fpm [73,5 mpm]
	KSBC150-80-P-2401-002	150 lbs [68 kg]	241 fpm [73,5 mpm]
	KSBC300-80-S-2401-002	300 lbs [136 kg]	241 fpm [73,5 mpm]
	KSBC300-80-P-2401-002	300 lbs [136 kg]	241 fpm [73,5 mpm]

* Model kết thúc **-P** là phiên bản **E-FLOAT HOIST+** có I/O đầy đủ | BA = Cáp thép | BC = Xích mắt xích

Bộ điều khiển (Controls)



Tay cầm điều khiển từ xa analog — kiểu rocker KCA1213 Trọng lượng: 2,5 lbs [1,13kg] Công tắc rocker LÊN/XUỐNG.; Nút Chạy/Dừng có đèn.; Vỏ nhựa in 3D nhẹ.; Cổng Ethernet cài đặt thông số.



Tay cầm điều khiển từ xa analog — kiểu cần gạt KCA1214 Trọng lượng: 2,9 lbs [1,3kg] Cần gạt ngón cái LÊN/XUỐNG.; Nút Chạy/Dừng có đèn.; Vỏ nhựa in 3D nhẹ.; Cổng Ethernet cài đặt thông số.



Tay cầm nội tuyến có cò (Inline with trigger) KLCA1080 Trọng lượng: 15 lbs [6,81kg] Mô-đun Giám Sát Tải (LMM).; Cảm biến tải 500 lbs.; Cổng Ethernet M12.; Phản hồi tăng cường, năng suất cao.

Phụ kiện chung (General accessories)



Móc xích cân bằng khí nén BPA2113 2,4 lbs [1,08kg] Móc Crosby® cổng tự đóng.; Kết nối nhanh, an toàn.; Xoay 360 độ.



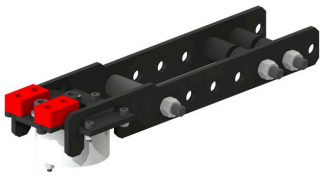
Khóa xích an toàn BPA2410 2,7 lbs [1,23kg] Xoay 360 độ.; Cấu trúc thép.; Kết nối cáp an toàn.



Móc với Bail và Khóa Chốt BPA2020 0,8 lbs [0,36kg] Khóa Lif-Lok®.; Tải max: 2.000 lbs [907kg].; Giữ tải thẳng hàng với xích.



Thước đo mòn xích chính xác KSAA1003 0,87 lbs [0,39kg] Cấu trúc thép.; Đo xích mạ kẽm 4mm & 5mm.



Phanh ray Servo Hoist KSAA1011 6,0 lbs [2,72kg] Phanh đậu hoặc phanh kéo.; Má phanh có thể thay thế.; Lắp trước hoặc sau hoist.

Xe con tải trọng (Load trolley)

Tính năng chung

- Bánh Nylon chịu va đập cao, lõi thủy tinh.
- Con lăn dẫn hướng bên tích hợp vòng bi.
- Vòng bi bánh xe hai tấm chắn — không cần bôi trơn.

- Nhiệt độ làm việc liên tục: **-29°C đến 120°C**.
- Tương thích hệ ray nhôm Knight RAD4110 / RAD6110 / RAD7510.

Các model xe con phù hợp

- **KSAA1050** — Ray RAD7510 | Max: 2.500 lbs [1.134kg] | 9,5 lbs [4,31kg]
- **KSAA1059** — Ray RAD6110 | Max: 1.600 lbs [725kg] | 7,6 lbs [3,45kg]
- **KSAA1048** — Ray RAD4110 | Max: 900 lbs [408kg] | 4,5 lbs [2,04kg]

***Lưu ý:** Xe con tải trọng **KHÔNG bao gồm** trong gói hoist tiêu chuẩn — phải đặt hàng riêng. Liên hệ FULLSHARP để chọn đúng model xe con theo hệ ray hiện hữu.

Cáp điện & hộp ngắt mạch (Cables & disconnects)

Cáp Điện

- **KCA1041 — Cáp Điện Thẳng** (tiêu chuẩn E-Float Hoist):
- **KCA1040 — Cáp Điện Cuộn**:

Hộp ngắt mạch (Disconnects)

- **KCA1018 — Hộp 3KVA**: 480VAC → 240VAC, dành cho servo hoist chuỗi đơn.
- **KCA1055 — Hộp 5KVA**: Dành cho servo hoist chuỗi đôi/ba.
- **KCA1001 / KCA1102 — Chân đỡ hộp ngắt**: Độ cao điều chỉnh được, lắp sàn.
- **KCA1100 — Bộ Gắn Cột I-Beam**: Không cần khoan cột, nhiều hướng lắp.

Tài liệu kỹ thuật

Brochure

- E-Float Hoist™ — Brochure sản phẩm PDF
- Servo Systems Brochure — Tổng quan dòng servo Knight Global PDF
- Khả Năng Công Nghiệp 4.0 của Knight Global PDF
- Rotary Union Brochure — Thiết bị chống rối cáp/ống PDF
- Knight Servo Configuration Software — Phần mềm cấu hình servo ZIP

Hướng dẫn lắp đặt

- Hướng Dẫn Lắp Đặt Cáp An Toàn Eye Bolt PDF
- Hướng Dẫn Rotary Union Knight PDF
- Cáp An Toàn — End Trucks, Hangers, Trolleys PDF
- Danh Sách Kiểm Tra Hệ Thống Servo PDF

FULL-SHARP AUTOMATIZED VN (FULLSHARP)
Nhà phân phối ủy quyền thiết bị nâng hạ servo Knight Global tại Việt Nam
Để được tư vấn lựa chọn E-Float Hoist phù hợp dự án, vui lòng liên hệ đại diện FULLSHARP để nhận báo giá và tư vấn kỹ thuật chi tiết.

Liên hệ tư vấn và báo giá

Nhà máy Hải Phòng: Nhà xưởng A1-1, KCN VSIP Hải Phòng, P. Nam Triệu, TP. Hải Phòng
Văn phòng phía Nam: 16 Lô 1-07, KDC Ấp 4, P. Thới Hòa, TP. Hồ Chí Minh
Hotline: 0817 888 198 · **Email:** sales@fullsharp.com.vn · **Website:** www.fullsharp.com.vn

Thông số có thể thay đổi theo cấu hình đặt hàng. Vui lòng liên hệ FullSharp để được tư vấn chính xác.